TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST
Ngày: 19/3/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có **:**
- *Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trần Thị Qui
- *Các Hội thẩm nhân dân*:
1. Ông Tống Văn Long
2. Bà Tăng Thị Nhật Minh
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Thuận – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:*** bà Ngô Thị Ka Ly - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 19 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Anh T;** tên gọi khác: D; sinh năm: 1996; tại: Lâm Đồng; nơi ĐKNKTT và nơi cư trú: Đường T, xã Đ, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Anh L, sinh năm: 1971 và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1975, cả hai hiện cư trú: Đường T, xã Đ, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng; vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 15/12/2019 bị Công an Tp. Bảo Lộc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây mất trật tự nơi công cộng với số tiền 200.000 đồng. Đã thực hiện xong việc đóng phạt vào ngày 22/6/2020.

- Nhân thân: Ngày 19/5/2018 bị Công an Tp. Bảo Lộc xử phạt 200.000 đồng về hành vi gây mất trật tự ở khu dân cư. Đã thực hiện xong việc đóng phạt vào ngày 11/6/2018.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn là cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 11/11/2020 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Viết B, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Đường D, phường M, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Anh Nguyễn Hồng Q, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Đường H, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

- Chị Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Đường T, xã Đ, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt)

Người làm chứng: Anh Nguyễn Vương K, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Đường P, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 07/9/2020 Huỳnh Anh T mượn xe mô tô nhãn hiệu sirius, BS: 49K1-632.53 của bà Nguyễn Thị Hồng H, (mẹ của T) rồi đi chơi game bắn cá tại tiệm game bắn cá số 41A đường Đường P, phường L, thành phố Bảo Lộc (gần bến xe ĐL). Sau khi chơi hết tiền thì T hỏi chủ quán là anh Nguyễn Vương K về việc có nhận cầm cố xe không thì được K giới thiệu cho một người tên Nguyễn Hồng Q có nhận cầm xe. T nhờ K gọi điện cho Q đến để cầm chiếc xe sirius BS: 49K1-632.53 nói trên. Khi xem xe xong thì Q đồng ý cầm xe cho T với số tiền 6.000.000 đồng, Q nói Q chỉ cầm hộ cho một tiệm cầm đồ thôi nên sẽ ngắt râu 500.000 đồng và đưa cho T số tiền 5.500.000 đồng. Đối với số tiền này, T tiếp tục chơi game bắn cá hết.

Đến ngày 09/9/2020, do cần tiền để trả nợ và tiêu xài cá nhân nên T đã nảy sinh ý định mượn xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 49M1-135.14 của Nguyễn Viết B (bạn của T) để mang đi cầm cố. Thực hiện ý định, khoảng 16 giờ ngày 09/9/2020, Huỳnh Anh T đi nhờ xe một người bạn đến nhà B để hỏi mượn xe. Sau khi chơi ở nhà B được một lúc thì đến khoảng 17 giờ cùng ngày, T nói dối là mượn xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 49M1-135.14 của B để về nhà lấy tiền trả cho B (do trước đó T nợ tiền của B) rồi sẽ quay lại. B tin tưởng nên đã đồng ý giao chiếc xe mô tô trên cho T.

Sau đó, T điều khiển xe mô tô nói trên đi đến tiệm game bắn cá ở gần bến xe ĐL. Trên đường đi T gọi điện cho Q và nói T đang điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter của gia đình muốn cầm cố để chuộc lại xe mô tô Yamaha Sirius mà T đã cầm cố trước đó. Khi T đi đến bến xe ĐL thì Q nói tiệm cầm đồ đã đóng cửa nên T cần thêm bao nhiêu tiền thì Q đưa cho T rồi ngày hôm sau Q sẽ chuộc xe mô tô Yamaha Sirius ra cho T. T nói cần thêm 5.000.000 đồng nên Q đưa cho T số tiền 4.500.000 đồng (ngắt râu 500.000 đồng), T cầm số tiền Q đưa rồi vào tiệm game bắn cá gần bến xe ĐL chơi và tiêu xài hết số tiền trên, hôm sau T điện thoại cho Q không chuộc xe mô tô Yamaha Sirius ra nữa mà cầm thêm cho T 6.000.000đ nên Q đưa cho T số tiền 5.500.000 đồng (ngắt râu 500.000 đồng),

Khoảng 19 giờ cùng ngày, không thấy T trả xe nên B liên lạc thì phát hiện T tắt máy điện thoại. Ngày 10/9/2020, T cho anh B biết rằng T đang ở xã LB, huyện

Bảo Lâm đến chiều sẽ trả lại xe cho B, tuy nhiên do không thấy T trả xe nên B đã trình báo sự việc đến cơ quan công an.

Đến ngày 18/9/2020 bà Hai (mẹ của T) đã đưa tiền cho T chuộc chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 49M1-135.14 nói trên về trả cho B.

Tại Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 131/2020/KL-HĐĐGTS ngày 23/9/2020 của Hội đồng định giá Tp. Bảo Lộc xác định 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 49M1-135.14 trị giá 18.000.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an Tp. Bảo Lộc đã tạm giữ và trả lại: 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter BKS: 49M1-135.14 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Viết B.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được thu hồi và trả lại nên bị hại không có yêu cầu gì về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 25 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố Huỳnh Anh T về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Anh T thừa nhận toàn bộ nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận vào ngày 09/9/2020 vì muốn chiếm đoạt xe của anh B, bị cáo lấy lý do mượn xe của anh B để về nhà lấy tiền trả nợ cho anh B, anh B tin tưởng và giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát 49M1-135.14 của B cho T, sau khi lấy được xe của B, T đã thực hiện hành vi chiếm đoạt xe mô tô trị giá 18.000.000đ với hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì nội dung của bản cáo trạng.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy

rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 09/09/2020 do cần tiền tiêu xài cá nhân (chơi game) và trả nợ, bị cáo Huỳnh Anh T đã nảy sinh ý định mượn xe của anh Nguyễn Viết B mang đi cầm cố. Thực hiện ý định, bị cáo T đến nhà anh Nguyễn Viết B chơi, rồi lấy lý do mượn xe của B để về nhà lấy tiền trả nợ cho B (do trước đó bị cáo có nợ B), tin tưởng vào lời nói của bị cáo T nên B đã đưa xe mô tô biển số 49M1-135.14 của B cho T, sau khi lấy được xe bị cáo T đã mang đi cầm cố được 11.000.000đ để lấy tiền tiêu xài vào việc chơi game bắn cá, như vậy bị cáo T đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm cho anh Nguyễn Viết B tin và giao xe mô tô biển số 49M1-135.14 trị giá 18.000.000đ cho bị cáo. Đối chiếu lời khai của bị cáo T; lời khai của bị hại và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc truy tố bị cáo với tội danh, điều khoản Bộ luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng phát luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: không

Về tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình chuộc xe trả lại cho bị hại vì vậy cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét tính chất hành vi do bị cáo T thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật, hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương; cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo có nhân thân xấu. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định, Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Đối với Q, do tại thời điểm cầm cố chiếc xe BKS: 49M1-135.14 Q không biết nguồn gốc của chiếc xe nói trên là do T phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của Q. Q cũng không được chia lợi ích gì từ việc cầm cố, đối với số tiền ngắt râu Q và T đều xác định Q không lấy, nên không buộc Q nộp lại số tiền này.

Đối với việc T cầm cố xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius BS: 49K1-632.53 do bà Nguyễn Thị Hồng H (mẹ của T) đứng tên, đây là xe chung của gia đình, bà H đưa xe cho T để sử dụng làm phương tiện đi lại, sau khi biết T mang xe đi cầm cố thì bà H đã chuộc lại chiếc xe này và không yêu cầu đề nghị gì đối với hành vi của T. Do đó, không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi này.

Quá trình điều tra, Q khai nhận là cầm xe của T cho một người tên "A". Tuy nhiên, hiện chưa xác minh, triệu tập được người này lên làm việc để làm rõ

các vấn đề liên quan trong vụ án. Mặt khác, quá trình cầm xe Q, A không biết nguồn gốc của chiếc xe là do đâu mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của A.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Anh T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo **Huỳnh Anh T 09 (chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí tòa án. Buộc bị cáo Huỳnh Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKS nhân dân thành phố Bảo Lộc;
- Công an thành phố Bảo Lộc;
- Nhà tạm giữ CATP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A thành phố Bảo Lộc;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Qui.